

Số: 03/2021/QĐST-DS

An Lão, ngày 31 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 02/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (PVcomBank); địa chỉ trụ sở chính: Số N, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đoàn Quang H - Chuyên viên Tố tụng - Phòng QLKHCB MB - Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản VpcomBank; địa chỉ: Số N, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội (Theo Giấy ủy quyền số 632/UQ-PVB ngày 15 tháng 01 năm 2020).

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn T và bà Vũ Thị L; cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, Cụm B, K, Hải Phòng, cùng nơi ở: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng;

Đại diện theo ủy quyền của đồng bị đơn: Bà Ngô Thị M; địa chỉ: Số V thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng (Theo Giấy ủy quyền số công chứng: 101/UQ-ĐNV, Quyền số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07 tháng 01 năm 2021).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ và ông Hoàng Văn T và bà Vũ Thị L thỏa thuận: Ông Hoàng Văn T và bà Vũ Thị L có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 31-12-2020 là 2.022.077.049đ theo Hợp đồng tín dụng số 1001/2016/HĐTD/PVB-CNHP ngày 01-11- 2016 và Hợp đồng tín dụng số: 542/2017/HĐTD/PVB-CNHP ngày 18-05-2017.

Trong trường hợp ông Hoàng Văn T và bà Vũ Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền đề nghị phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất 168,0 m² và tài sản gắn liền với diện tích đất tại thửa đất số thửa đất số: 131 - a - 1; tờ bản đồ số: 194-D-IV; địa chỉ thửa đất: Thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Diện tích đất đã được Ủy ban nhân dân huyện An Lão cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 468165, số vào sổ cấp GCN: CH 0361/AL do UBND huyện An Lão cấp ngày 06-10-2016 cho ông Hoàng Văn T và bà Vũ Thị L (Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 1002/2016/HĐBĐ-PVB-CNHP ngày 01-11-2016); quyền sử dụng đất 118,0 m²; thửa đất số: 08; tờ bản đồ số: 222-B-I; địa chỉ thửa đất: Khu A, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Diện tích đất đã được Ủy ban nhân dân huyện An Lão cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 970050, số vào sổ cấp GCN: H 705/AL do UBND huyện An Lão cấp ngày 29-10-2008 cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị X đã chuyển nhượng cho ông Hoàng Văn T và bà Vũ Thị L vào ngày 16-5-2017 (Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 543/2017/HĐBĐ-PVB-CNHP ngày 18-5-2017). Nếu số tiền phát mại tài sản không đủ để trả nợ thì ông Hoàng Văn T và bà Vũ Thị L có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ số tiền còn thiếu cho đến khi trả xong.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành Quyết định này, người phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1001/2016/HĐTD/PVB-CNHP ngày 01-11- 2016 và số: 542/2017/HĐTD/PVB-CNHP ngày 18-05- 2017 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ và ông Hoàng Văn T và bà Vũ Thị L cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Hoàng Văn T, bà Vũ Thị L nhận nộp làm tròn số là 18.110.000đ (mười tám triệu một trăm mười nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ nhận nộp làm tròn số là 18.110.000đ (mười tám triệu một trăm mười nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đã nộp là 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011651 ngày 04 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền chênh lệch là 16.890.000đ (mười sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Về quyền yêu cầu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyên